TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM SÁCH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2021/HSST
Ngày: 25/8/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Bách.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Quy và bà Nguyễn Thị Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Đức- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Ông Phùng Văn Huấn- Kiểm sát viên.

Ngày 25/8/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 27/2021/HSST, ngày 21/7/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2021/QĐXXST-HS ngày 13/8/2021, đối với bị cáo:

Trần Văn T- sinh năm 1999;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn C, xã H, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ Trần Văn K, mẹ đẻ Nguyễn Thị L;

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/5/2021 đến ngày 31/5/2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Văn K- sinh năm 1977 và bà Nguyễn Thị L- sinh năm 1978. (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

* Người làm chứng:

- Anh Trần Văn D- sinh năm 2005.

Người giám hộ của anh D: Ông Trần Văn K (Bố đẻ).

Địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

- Anh Phan Văn P- sinh năm 2003.

Người giám hộ của anh P: Bà Nguyễn Thị Đ (Mẹ đẻ).

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24/5/2021, Trần Văn T ngồi uống nước tại khu vực chợ Hóp, xã Nam Hồng thì gặp và được người bạn tên T1 (không rõ lai lịch) cho 01 viên ma túy (dạng kẹo) được bọc trong mảnh giấy thiếc màu bạc. T cầm gói ma túy cất vào cốp xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển kiểm soát 34B4-696.38 đi về nhà. Đến khoảng 19 giờ 30 phút ngày 28/5/2021, T cùng Trần Văn D- sinh năm 2005 (em trai T) và Phan Văn P- sinh năm 2003 (bạn T) đi chơi trên cùng xe mô tô do D điều khiển ở khu vực đường thôn C. Vào hồi 20 giờ 50 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an xã H, huyện Nam Sách kiểm tra bắt giữ quả tang người cùng tang vật. Thu giữ trong cốp xe của T 01 mảnh giấy thiếc màu bạc cuộn tròn bên trong chứa 01 viên nén hình trụ tròn màu cam có đường kính 01cm, T khai là ma túy kẹo.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan Công an xã H thu giữ và bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Sách: 01 mảnh giấy thiếc màu bạc cuộn tròn bên trong chứa 01 viên nén hình trụ tròn màu cam có đường kính 01cm; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển kiểm soát 34B4-696.38 của Trần Văn T.

Tại Bản kết luận giám định số 297/KLGĐ- PC09 ngày 30/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương kết luận: 01 viên nén hình trụ tròn màu cam trong gói giấy thiếc được niêm phong trong phong bì, gửi đến giám định khối lượng là 0,497gam là ma túy, loại MDMA.

Bản Cáo trạng số 28/CT-VKS-NS ngày 19/7/2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương truy tố Trần Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Văn T thành khẩn khai nhận như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, xử bị cáo mức án thấp nhất.

Ông Trần Văn K giao nộp 01 Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 34 004810 và đề nghị xem xét trả xe cho vợ chồng T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách thực hành quyền công tố, trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 29/5/2021; về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 297/KLGĐ- PC09 của phòng PC09 Công an tỉnh Hải Dương bên trong có 0,384g MDMA; 01 túi nilon màu trắng cùng vỏ bao bì hoàn lại sau giám định; Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển kiểm soát 34B4-696.38. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Sách, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 20 giờ 55 phút ngày 28/5/2021, tại khu vực đường giao thông thuộc thôn C, xã H, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương, bị cáo Trần Văn T có hành vi cất giấu trái phép 0,497gam ma túy loại MDMA ở cốp

xe máy, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng Công an xã H, huyện Nam Sách phát hiện, bắt quả tang.

[3] Hành vi của bị cáo Trần Văn T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự và ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc cất giữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo Trần Văn T là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy rằng:

4.1. Bị cáo Trần Văn T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

4.2. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải có hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo Trần Văn T khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo T nghề nghiệp không ổn định, không có tài sản. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo T.

[7] Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

7.1. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Sách có thu giữ của bị cáo gồm 01 viên nén hình trụ tròn màu cam trong gói giấy thiếc khối lượng là 0,497gam là ma túy, loại MDMA. Sau khi giám định, cơ quan giám định hoàn lại 0,384g MDMA cùng vỏ bao bì mẫu vật đựng trong phong bì niêm phong số 297/KLGĐ- PC09 của phòng PC09 Công an tỉnh Hải Dương. MDMA là chất cấm tàng trữ, lưu hành; 01 túi nilon màu trắng cùng vỏ bao bì mẫu vật không có giá trị sử dụng. Do vậy cần tịch thu, tiêu hủy theo điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

7.2. Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển kiểm soát 34B4-696.38 đăng ký xe đứng tên Trần Văn T. Tuy ông Trần Văn K và bà Nguyễn Thị L trình bày là người trực tiếp bỏ tiền mua xe làm phương tiện đi lại chung của gia đình nhưng để T đứng tên và sử dụng chính nhưng không đưa ra được tài liệu chứng cứ chứng minh. Hơn nữa về mặt pháp lý việc ông K bà L có bỏ tiền ra mua xe và lại đăng ký chủ sở hữu đứng tên T và giao cho T sử dụng thì chiếc xe trên vẫn thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bị cáo Trần Văn T. Bị cáo Trần Văn T sử dụng chiếc xe làm nơi (công cụ, phương tiện) cất giấu ma túy (phạm tội) từ ngày 24/5/2021 đến ngày 28/5/2021 mới bị phát hiện nên cần Tịch thu, sung nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Đối với người đàn ông mà bị cáo khai tên T1 đã cho bị cáo ma túy ở khu vực chợ Hóp, xã Nam Hồng nhưng không rõ đặc điểm, căn cước nên chưa có căn cứ để xử lý.

[9] Đối với Trần Văn D và Phan Văn P đi cùng bị cáo T và có mặt khi T bị kiểm tra nhưng không biết T tàng trữ ma túy nên không xử lý là phù hợp.

[10] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn T **17** (*Mười bảy*) tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 29/5/2021, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 297/KLGĐ- PC09 của phòng PC09 Công an tỉnh Hải Dương bên trong có 0,384g MDMA; 01 túi nilon màu trắng cùng vỏ bao bì hoàn lại sau giám định.

Tịch thu, sung nộp vào Ngân sách Nhà nước chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển kiểm soát 34B4-696.38- kèm theo Chứng nhận đăng ký.

(*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Sách).*

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Văn T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- NCQLNVLQ;
- VKSND huyện Nam Sách;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương;
- Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Sách;
- Hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Nam Sách;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- Chi cục THADS huyện Nam Sách;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trọng Bách